

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2022/HSST
Ngày: 01/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Ông Nguyễn Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Diệp Bảo Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 01/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 172/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 186/2022/HSXXST-HS, ngày 18 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn L; sinh ngày 09 tháng 5 năm 2004 tại Gia Lai; Trú tại: Tổ 7, phường Hội T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: thợ cắt tóc; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1982; bị cáo chưa có vợ và con; tiền án: Không; tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P, tỉnh Gia Lai từ ngày 17/6/2022 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

*** Người chứng kiến:**

Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1961 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, phường Hoa L, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tấn L là người có sử dụng ma túy, loại ma túy Methamphetamine từ đầu năm 2022. Qua quen biết ngoài xã hội, L có số điện thoại của người thanh niên tên Ú (chưa rõ nhân thân, lai lịch) là người có bán ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 17/6/2022, do cần có ma túy để sử dụng nên L gọi điện thoại cho Ú, hỏi mua 03 gói

ma túy đá, Ú đồng ý và hẹn L đến khu vực trước số nhà 220 đường Lê D, phường Trà B, thành phố P để mua bán ma túy. Sau đó, L thuê xe ôm của người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đi đến điểm hẹn thì gặp Ú. Tại đây, Ú đã bán cho L 03 gói ma túy đá với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L cất vào túi quần đang mặc, rồi thuê xe ôm đi đến đường Tô Vĩnh D, phường Hoa L, thành phố P tìm nơi để sử dụng ma túy. Vào lúc 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi L đang đi bộ trước số nhà 61 đường Tô Vĩnh D, Tổ 03, phường Hoa L thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, phát hiện bắt quả tang; thu giữ trong túi quần của L, gồm: 03 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong theo quy định); 01 điện thoại di động (không rõ nhãn hiệu), Model TP201A kèm thẻ sim, mặt sau có dãy số 8984048000323741147 và 110.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản Kết luận giám định số 426/KLGD ngày 25 tháng 6 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu trắng dạng tinh thể trong 03 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,8196 gam”*.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như những tình tiết nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 182/CT-VKS ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố Nguyễn Tấn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

*Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù.

*Về vật chứng của vụ án:

Đối với chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, trong 01 bì công văn ghi số 426/PC09 ngày 25/6/2022, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại di động (không rõ nhãn hiệu) kèm thẻ sim, Model TP201A là công cụ bị cáo L sử dụng để liên lạc mua ma túy đề nghị HĐXX tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 110.000đ là tiền của cá nhân L, không liên quan đến hành vi phạm tội, đề nghị HĐXX trả lại cho bị cáo

Trước khi HĐXX nghị án bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình phạm tội, xin HĐXX xem xét, giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai tại hồ sơ, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 11 giờ ngày 17/6/2022, tại khu vực trước số nhà 220 đường Lê D, phường Trà B, thành phố P, Nguyễn Tấn L đã mua của đối tượng tên Ú (không rõ nhân thân, lai lịch) 03 gói ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,8196 gam, với giá 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L cất giấu trong túi quần bên trái đang mặc, với mục đích để sử dụng. Vào lúc 12 giờ 45 phút cùng ngày, khi L đang đi bộ trước số nhà 61 đường Tô Vĩnh D, Tổ 03, phường Hoa L để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

[2] Hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn L mua, cất giữ 0,8196 gam chất ma túy loại Methamphetamine là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các loại chất ma túy, Nhà nước nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép. Tệ nạn ma túy là một hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống dân tộc, băng hoại đạo đức và phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nên Nhà nước có chính sách quản lý, kiểm soát chặt chẽ, nghiêm cấm việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng lao động, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, nhận thức được tác hại của tệ nạn ma túy, nhưng để thỏa mãn nhu cầu không lành mạnh của bản thân, đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi mua, cất giấu chất ma túy để sử dụng. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu thành tội phạm Tàng trữ trái phép chất ma túy và phải chịu sự chế tài của pháp luật hình sự, theo khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[3] Để có một hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội đối với bị cáo, HĐXX nhận định: Bị cáo Nguyễn Tấn L là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, là thanh niên mới lớn nên nhận thức chưa thực sự chín chắn, hoàn cảnh gia đình cha mẹ ly hôn, bị cáo sống chung với cha thiếu sự quan tâm, chăm sóc, giáo dục của mẹ; quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay có thái độ *thành khẩn khai báo*, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Để đấu tranh và phòng ngừa với các tội phạm về ma túy, xét thấy cần thiết phải có mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với đối tượng tên Ú mà bị cáo Nguyễn Tấn L khai là người đã bán ma túy cho L, nhưng không biết rõ họ tên, lai lịch; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh

nhưng chưa có kết quả nên chưa có căn cứ điều tra, xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào xác định được sẽ xem xét và xử lý sau là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản” nên bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo, không có tài sản riêng, hành vi phạm tội không liên quan đến nghề nghiệp. Do đó HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, trong 01 bì công văn ghi số 426/PC09 ngày 25/6/2022, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, cần tịch thu tiêu hủy

Đối với chiếc điện thoại di động (không rõ nhãn hiệu) kèm thẻ sim, Model TP201A là công cụ bị cáo L sử dụng để liên lạc mua ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 110.000đ là tiền của cá nhân L, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo

[6] Về tiền án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, tại phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Tấn L** phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

-Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Tấn L** - 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (17/6/2022).

-Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy:

Chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, trong 01 bì công văn ghi số 426/PC09 ngày 25/6/2022, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Gia Lai

+Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

Một chiếc điện thoại di động (không rõ nhãn hiệu) kèm thẻ sim, Model TP201A.

+Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn L số tiền: 110.000đ (Một trăm mười nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2022 giữa Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố P, tỉnh Gia Lai).

- Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 21, 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Bị cáo;
- Thi hành án dân sự thành phố P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Văn Tiến